

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK SONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/DSST.  
Ngày: 25/8/2020  
“*V/v tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Trúc Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Hải và ông Điều Nhót.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Phòng xử án TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 182/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 51/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty TNHH MTV Ch.

Địa chỉ: Bon Jăng Plây 3, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Toàn Ch - Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị Trúc Q (Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2020) - có mặt.

Địa chỉ: Bon J, xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

*Bị đơn:* Anh Trương Quang Nh (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã Năm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện; bản tự khai, biên bản lấy lời khai; Biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ tại Tòa án, và tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, Công ty TNHH MTV Ch trình bày:* Anh Trương Quang Nh có mua bán phân bón và ứng tiền đầu tư chăm sóc cây trồng của Công ty TNHH MTV Ch (Công ty Ch), tính đến ngày 02/2/2019 anh Trương Quang

Nh nợ Công ty Ch số tiền 66.900.000 đồng; anh Nh hẹn ngày 01/5/2019 sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ lại. Tuy nhiên, đến hạn anh Trương Quang Nh chỉ thanh toán được 20.000.000 đồng và còn nợ lại của Công ty Ch số tiền 46.900.000 đồng, anh Nh hẹn mùa tiêu năm 2019 (khoảng tháng 11 đến tháng 12/2019) sẽ trả hết số tiền còn nợ lại. Sở dĩ trong đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc còn nợ lại là 66.900.000 đồng và tiền lãi với số tiền 13.325.000 đồng là do khi anh Nh trả số tiền 20.000.000 đồng bà Đinh Thị Hoàng V là người nhận tiền, bị bệnh nên không nhớ. Hiện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện như nội dung ban đầu và chỉ yêu cầu anh Trương Quang Nh phải thanh toán số tiền gốc còn nợ 46.900.000 đồng và không yêu cầu trả lãi đối với số tiền này.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Trương Quang Nh, nhưng anh Trương Quang Nh đều vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về phần tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX: Đã chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật. Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên; Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản hợp lệ đến các đương sự. Thẩm phán đã tiến hành hòa giải đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng mọi thủ tục, trình tự xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về phần chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn chấp hành nghiêm túc quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên việc HĐXX tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền gốc 20.000.000 đồng và tiền lãi 13.325.000 đồng của nguyên đơn, buộc anh Trương Quang Nh phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Ch số tiền mua hàng hóa còn nợ lại là 46.900.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc thẩm tra tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Trương Quang Nh cư trú tại: thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vì vậy, tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền mua bán phân bón còn nợ; do đó quan hệ tranh chấp được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về xét xử vắng mặt bị đơn: Anh Trương Quang Nh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên HĐXX xét xử vắng mặt anh Nh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Theo Giấy nợ tiền phân bón do nguyên đơn cung cấp có chữ ký Trương Quang Nh thể hiện ngày 02/2/2019 anh Trương Quang Nh còn nợ của công ty Ch số tiền 66.900.000 đồng, hạn đến ngày 01/5/2019 sẽ thanh toán hết số tiền còn nợ lại. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ anh Nh mới thanh toán được số tiền 20.000.000 đồng. Xét thấy, hợp đồng mua bán tài sản giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự. Các bên thỏa thuận thời hạn trả tiền nhưng bị đơn không đủ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại khoản 1 Điều 440 của BLDS. Do đó, HĐXX xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu đối với khoản tiền gốc 20.000.000 đồng và tiền lãi 13.325.000 đồng tự nguyện nên căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX chấp nhận đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu nguyên đơn đã rút.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, vì vậy anh Trương Quang Nh phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91, Điều 147, Điều 357, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 430, Điều 440, Điều 468 của của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Ch.

Tuyên bố hợp đồng mua bán tài sản giữa Công ty TNHH MTV Ch và anh Trương Quang Nh là hợp pháp.

Buộc anh Trương Quang Nh phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV Ch số tiền 46.900.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 33.325.000 đồng, trong đó 20.000.000 đồng tiền gốc và 13.325.000 đồng tiền lãi.

3. Về án phí: Buộc anh Trương Quang Nh phải chịu 2.345.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty TNHH MTV Ch số tiền 2.006.000 đồng (*Hai triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0001638 ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CCTHDS huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Thị Trúc Linh**